TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2020/HS-ST
Ngày 15-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đức;

Bà Phạm Thị Bé.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái A, sinh năm 1992 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: Ấp L, xã T, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long; nơi tạm trú: Ô, đường số D, DC5, khu dân cư S, khu phố V, phường P, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Kim Q, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

Ngày 11/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (bản án số 25/2010/HSST).

Ngày 28/11/2016 bị Công an Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14121/QĐ-XPHC về hành vi xâm phạm đến sức khỏe người khác với mức phạt 2.500.000 đồng đã nộp phạt ngày 29/11/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30 tháng 10 năm 2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Ánh Ng, sinh năm 1973; nơi cư trú: Khu phố A, phường M, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ C, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ s, ấp a, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Cẩm Ng, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện M, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Thanh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/09/2018 lực lượng tuần tra Công an phường A phối hợp với Đội An ninh công an thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương tiến hành tuần tra tại khu vực phường H, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương. Khi đến trước cây xăng Bình Đức 1 thuộc khu phố Đ, phường H, thì phát hiện 04 đối tượng (gồm 3 nam 01 nữ không rõ) có biểu hiện nghi vấn nên dừng lại để kiểm tra. Lúc này có 03 đối tượng điều khiển xe mô tô không rõ biển số bỏ chạy, còn lại một đối tượng bị lực lượng tuần tra chặn lại, kiểm tra thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, gắn biển số 59Y2-650.40; 08 (tám) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (nghi tiền giả), một điện thoại hiệu OPPO, một điện thoại hiệu ITE. Qua làm việc An thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 05 tháng 9 năm 2018 An mua 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng trên của một thanh niên (không rõ lai lịch) tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Khi mua xong An bỏ trên giỏ xe gắn giữa baga xe máy nhãn hiệu YAMAHA, gắn biển số 59Y2-650.40. Sau đó An mua 02 cọc tiền giấy địa phủ (49 tờ) có chữ số 500.000 đồng rồi trộn lẫn vào tiền giả để trong phong bì thư màu trắng cất giữ cùng các tờ tiền giả để bán cho người khác hưởng lợi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, An điều khiển xe máy về đến cầu Ông Bố và gọi cho người mua hẹn đến trước cây xăng Đ thuộc phường H, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương. Tại đây có 03 người (02 nam 01 nữ) đi trên 02 xe máy (không rõ biển số) chạy đến gặp An. Khi cầm tiền để trao đổi thì bị phát hiện.

Tại bản kết luận giám định số 292/GĐ - PC09 ngày 07/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận 08 tờ tiền có các số sêri NY 16284433; NY 16284434; NY 16284436; NY 16284437 là tiền giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-P1 ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thái A về tội "Tàng trữ tiền giả" theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngày 24/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có quyết định số 04/QĐ-VKS-P1 phân công viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 207, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thái A mức hình phạt từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Đối với các đối tượng liên quan hiện không xác định được nhân thân lai lịch. Riêng các thông tin số thuê bao 01677499316, 0902817703. Cơ quan An Ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã gửi công văn đến chi nhánh Viettel – tập đoàn viễn thông Quân đội và Công ty thông tin di động Mobifone thu thập thông tin chủ thuê bao, đến nay không có kết quả. Khi nào có kết quả sẽ xác minh làm rõ.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe máy nhãn hiệu YAMAHA số khung RLCE55P10DY201694, số máy 55P1 -201702, gắn biển số 59Y2 - 650.40 không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm nên cần phải giao chiếc xe trên cho Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật khi có đủ chứng cứ.

Đối với 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 64B1- 259.64 mang tên Nguyễn Thái A không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

08 (tám) tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng gồm các seri sau: NY 16284433 (02 tờ); NY 16284434 (02 tờ); NY 16284436 (02 tờ); NY 16284437 (02 tờ); 49 (bốn mươi chín) tờ giấy tiền âm phủ loại 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ OPPO, 01 (một) điện thoại di động màu đỏ đen có chữ ITE là vật chứng trong vụ án còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng là của ông Nguyễn Ánh Ng đưa cho bị cáo mượn, ông Ngà xác định đây là tiền lương của bị cáo, nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thái A đã khai nhận hành vi Tàng trữ tiền giả như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Thông qua các trang mạng xã hội, bị cáo quen biết và có mua 08 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng từ đối tượng không rõ lai lịch vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 05/9/2018. Bị cáo cất giữ các tờ tiền trên

với mục đích bán lại cho người khác để hưởng lợi thì bị bắt quả tang tại cây xăng Đ thuộc phường H, thị xã T, (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương.

[3] Hành vi tàng trữ 4.000.000 đồng tiền giả với mục đích bán lại cho người khác để hưởng lợi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ tiền giả". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội danh "Tàng trữ tiền giả" theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý tiền tệ, quản lý kinh tế của Nhà Nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp, phạm tội vì động cơ vụ lợi. Do vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại đến sức khỏe người khác nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện để lấy đó làm bài học, mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối với bà Nguyễn Thị Cẩm Ng là người chung sống như vợ chồng với bị cáo An, bà Ng không biết việc A tàng trữ tiền giả. Do đó, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương không xem xét xử lý là có căn cứ.

[7] Đối với xe máy nhãn hiệu YAMAHA số khung RLCE55P10DY201694, số máy 55P1 -201702 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 64B1-259.64 mang tên Nguyễn Thái A. An khai nhận chiếc xe trên An nhờ một người tên Tình (không rõ họ tên, địa chỉ) mua và hoàn tất thủ tục sang tên cho bị cáo để bị cáo sử dụng, bị cáo không biết giấy chứng nhận đăng ký xe trên là giả nên Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương không xem xét xử lý là có căn cứ.

[8] Đối với các đối tượng liên quan đến việc mua bán tiền giả hiện không xác định được nhân thân lai lịch, đối với các số thuê bao 01677499316, 0902817703, quá trình điều tra chưa thu thập được thông tin chủ thuê bao. Do đó, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Đối với xe máy nhãn hiệu YAMAHA số khung RLCE55P10DY201694, số máy 55P1 -201702, gắn biển số 59Y2 - 650.40. Xét thấy, từ khi khởi tố điều tra vụ án cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên. Đối với biển số xe 59Y2 - 650.40 thì bà Nguyên xác định trước đây bà có đứng tên sở hữu chiếc xe máy mang biển số trên. Khoảng tháng 7 năm 2018 chiếc xe trên đã bị mất đến nay chưa tìm được. Nay bà không có yêu cầu gì. Vì vậy, cần phải giao chiếc xe và biển số xe trên cho Cơ quan an

ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật khi có đủ chứng cứ.

Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 64B1- 259.64 mang tên Nguyễn Thái A là giấy giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

08 (tám) tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng và 49 (bốn mươi chín) tờ giấy tiền âm phủ loại 500.000 đồng là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ OPPO, 01 (một) điện thoại di động màu đỏ đen có chữ ITE là các phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 207; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái A phạm tội "Tàng trữ tiền giả".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

08 (tám) tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) gồm các seri sau: NY 16284433 (02 tờ); NY 16284434 (02 tờ); NY 16284436 (02 tờ); NY 16284437 (02 tờ);

49 (bốn mươi chín) tờ giấy tiền âm phủ loại 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng);

01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 64B1- 259.64 mang tên Nguyễn Thái A.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước gồm: 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ OPPO và 01 (một) điện thoại di động màu đỏ đen có chữ ITE.

- Giao cho Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, có gắn biển 59Y2- 650.40; số khung RLCE55P10DY201694, số máy 55P1 -201702 để xử lý theo thẩm quyền.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái A số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng và ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 01 ngày 25/02/2020 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A (nay là thành phố A), tỉnh Bình Dương).

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thái A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ